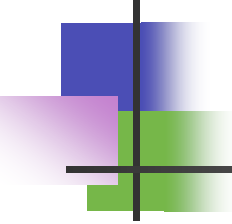


CHƯƠNG 1

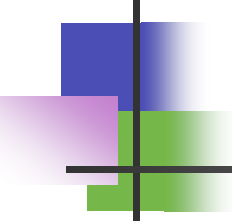
ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC NGUYÊN TẮC KẾ TOÁN



1.1.Các định nghĩa về kế toán

1.1.1.Định nghĩa của liên đoàn kế toán quốc tế

Kế toán là nghệ thuật ghi chép, phân loại và tổng hợp theo cách riêng có bằng những khoản tiền, các nghiệp vụ và các sự kiện mà chúng có ít nhất một phần tài chính và trình bày kết quả của nó



1.1. Các định nghĩa về kế toán

1.1.2. Các định nghĩa khác về kế toán

Kế toán là ngôn ngữ của kinh doanh

Kế toán là một hoạt động phục vụ với chức năng là cung cấp các thông tin hữu ích cho việc ra các quyết định kinh doanh

Kế toán là hoạt động thu thập, phân tích, đo lường, sắp xếp, ghi chép, tóm tắt và phản ánh dưới dạng thông tin

1.2. Các lĩnh vực chuyên ngành của kế toán

1.2.1. Kế toán tài chính

1.2.2. Kế toán quản trị

1.2.3. Các lĩnh vực khác

Kế toán giá thành (chi phí)

Kế toán thuế

Kế toán của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức phi lợi nhuận

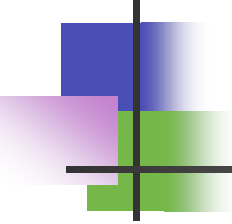
Kế toán nhà nước

Kế toán công

Giáo dục, đào tạo kế toán

Một số điểm khác nhau cơ bản giữa Kế toán tài chính và Kế toán quản trị

Căn cứ phân biệt	Kế toán tài chính	Kế toán quản trị
1. Đối tượng phục vụ	Các đối tượng bên ngoài doanh nghiệp	Các nhà quản trị các cấp bên trong doanh nghiệp
2. Đặc điểm của thông tin	Phản ánh quá khứ khách quan, biểu hiện bằng thước đo giá trị. Tính chính xác cao	Linh hoạt, thích hợp, hướng về tương lai, sử dụng nhiều thước đo phi giá trị. Chú trọng tính kịp thời hơn tính chính xác
3. Phạm vi thông tin	Toàn doanh nghiệp	Từng bộ phận, khâu công việc
4. Nguyên tắc cung cấp thông tin	Tuân theo các nguyên tắc và chuẩn mực của kế toán. Có tính pháp lệnh	Do người quản lý quyết định, không có nguyên tắc chung. Không có tính pháp lệnh.
5. Kỳ báo cáo	Định kỳ (quý, năm)	Thường xuyên, tùy theo yêu cầu quản lý



1.3.1. Các đối tượng sử dụng thông tin kế toán

Các nhà quản lý

Các chủ sở hữu vốn

Những người cung cấp tín dụng và hàng hoá

Các nhà đầu tư

Cơ quan thuế

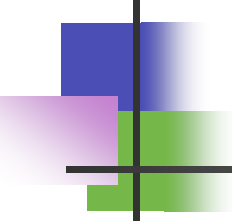
Các cơ quan của Chính phủ

Các tổ chức phi lợi nhuận

....

1.3.2. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

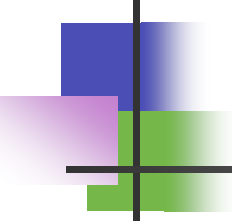
- Các yếu tố của quá trình tái sản xuất trên góc độ tài sản và nguồn hình thành tài sản
- Nghiên cứu tài sản và nguồn vốn trong trạng thái động và có tính chu kỳ
- Các mối quan hệ kinh tế - pháp lý với các đơn vị khác
- Nghiên cứu tại một đơn vị cơ sở của nền kinh tế



Đối tượng nghiên cứu của kế toán

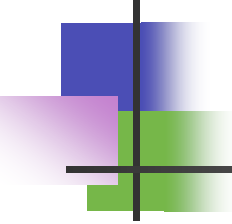
➤ **Tài sản**

➤ **Nguồn vốn**



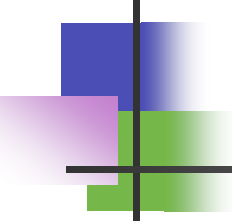
Tài sản

- **Khái niệm**
- **Điều kiện**
- **Phân loại tài sản**



Tài sản (tiếp)

Khái niệm: là toàn bộ tiềm lực kinh tế của đơn vị, biểu thị cho những lợi ích mà đơn vị thu được trong tương lai hoặc những tiềm năng phục vụ cho kinh doanh của đơn vị



Tài sản (tiếp)

Điều kiện:

1. Thuộc quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát lâu dài của đơn vị
2. Có giá trị thực sự đối với đơn vị
3. Có giá phí xác định

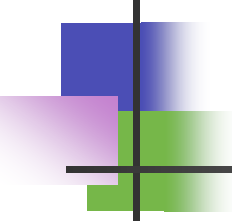
Phân loại tài sản theo thời gian đầu tư, sử dụng và thu hồi

➤ Loại 1: Tài sản ngắn hạn

- ✓ Tiền: Tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển
- ✓ Hàng tồn kho: nguyên vật liệu, dụng cụ...
- ✓ Đầu tư ngắn hạn: Chứng khoán, góp vốn

➤ Loại 2: Tài sản dài hạn

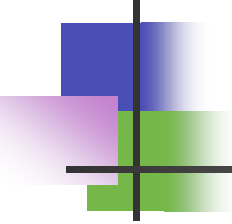
- ✓ Tài sản cố định: hữu hình, vô hình và thuê tài chính
- ✓ Đầu tư dài hạn: Chứng khoán, bất động sản, liên doanh, liên kết...



Nguồn vốn

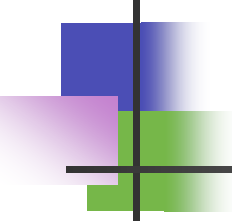
➤ **Khái niệm**

➤ **Các loại nguồn vốn**



Nguồn vốn (tiếp)

Khái niệm: Vốn của doanh nghiệp được biểu hiện dưới dạng vật chất hay phi vật chất và được đo bằng tiền gọi là tài sản. Vốn được hình thành từ nhiều nguồn khác nhau gọi là nguồn vốn.



Nguồn vốn (tiếp)

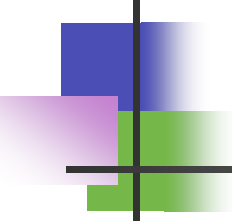
Các loại nguồn vốn:

Loại 1: Nguồn vốn chủ sở hữu

- ✓ Số vốn góp ban đầu của các chủ sở hữu
- ✓ Lợi nhuận chưa phân phối
- ✓ Các quỹ của doanh nghiệp

Loại 2: Nợ phải trả

- ✓ Nợ ngắn hạn
- ✓ Nợ dài hạn

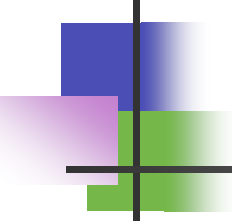


Sự vận động của vốn

Dạng 1: $T - H - SX - H' - T'$

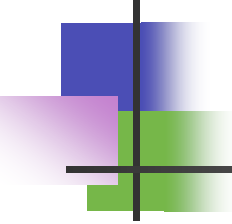
Dạng 2: $T - H - T'$

Dạng 3: $T - T'$



1.4. Hệ thống phương pháp kế toán

1. Phương pháp chứng từ
2. Phương pháp đối ứng tài khoản
3. Phương pháp tính giá
4. Phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán



Khái niệm chứng từ và phương pháp chứng từ

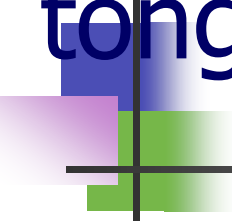
- Chứng từ kế toán là những chứng minh bằng giấy tờ về nghiệp vụ kinh tế, tài chính đã phát sinh và thực sự hoàn thành
- Phương pháp chứng từ là phương pháp kế toán sử dụng để thu nhận thông tin về nội dung các nghiệp vụ kinh tế, tài chính đã phát sinh và hoàn thành – theo địa điểm và thời gian phát sinh của chúng – và các bản chứng từ kế toán, làm cơ sở cho việc kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính và làm căn cứ để ghi sổ kế toán.

Khái quát về pp đối ứng tài khoản

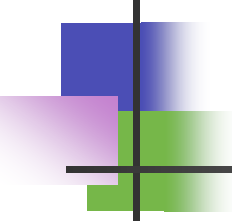


Là phương pháp được kế toán sử dụng để phân loại đối tượng kế toán theo các chỉ tiêu kinh tế, tài chính tổng hợp, đồng thời ghi chép và phản ánh thường xuyên, liên tục toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh, nhằm hệ thống hóa thông tin theo các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, phục vụ cho lãnh đạo, điều hành hoạt động kinh doanh và lập các báo cáo kế toán định kỳ.

Bản chất và ý nghĩa của phương pháp tổng hợp và cân đối



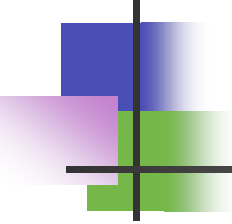
Phương pháp tổng hợp và cân đối kế toán là phương pháp kế toán được sử dụng để tổng hợp số liệu kế toán từ các sổ kế toán theo các quan hệ cân đối vốn có của đối tượng kế toán để lập được các báo cáo kế toán định kỳ, nhằm cung cấp thông tin phục vụ cho công tác quản lý và kiểm tra hoạt động kinh tế tài chính ở đơn vị



Các khái niệm và nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận

Các khái niệm

- ❖ Đơn vị kế toán
- ❖ Hoạt động liên tục
- ❖ Đơn vị tính toán
- ❖ Kỳ kế toán



Các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận

Nguyên tắc giá phí

Nguyên tắc doanh thu thực hiện

Nguyên tắc phù hợp

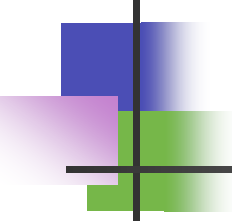
Nguyên tắc khách quan

Nguyên tắc nhất quán

Nguyên tắc bóc trần toàn bộ

Nguyên tắc thận trọng

Nguyên tắc thực chất



Chu kỳ kế toán

- Lập hoặc thu nhận các chứng từ gốc
- Phân tích, kiểm tra nghiệp vụ và lập chứng từ ghi sổ
- Ghi vào sổ nhật ký
- Chuyển vào sổ cái của các tài khoản tương ứng
- Tính số dư của các tài khoản, kiểm tra, đối chiếu và điều chỉnh
- Lập các Báo cáo tài chính